BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

NGÀNH: **THIẾT KẾ NỘI THẤT**

MÃ NGÀNH: **7580108**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 307/QĐ-NTT ngày 20 tháng 09 năm 2020 về việc ban hành Bản mô tả chương trình đào tạo của Hiệu trưởng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành)

1. **Tên ngành đào tạo:**
   - Tên tiếng Việt: Thiết kế nội thất
   - Tên tiếng Anh: Interior Design
2. **Trình độ đào tạo:** Đại học
3. **Loại hình đào tạo:** Chính quy
4. **Khóa học áp dụng: 2020**
5. **Thời gian đào tạo: 3,5 năm**
6. **Tên văn bằng tốt nghiệp:** Cử nhân thiết kế nội thất
7. **Tên đơn vị cấp bằng:** Trường Đại Học Nguyễn Tất Thành
8. **Đơn vị đào tạo**

   + Khoa Kiến trúc – Xây Dựng – Mỹ Thuật Ứng Dụng.

   + Địa chỉ văn phòng: 331 Quốc lộ 1A, phường An Phú Đông, Quận 12, TP HCM

   + Điện thoại liên lạc: 028-62-5656-90/91/92/93 – số máy lẻ: 222

9. **Các tiêu chí tuyển sinh và yêu cầu đầu vào của chương trình đào tạo:** .....

Đối tượng tuyển sinh: học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông
Tiêu chí tuyển sinh, tổ hợp môn tuyển
Phương thức 1: Xét kết quả Kỳ thi THPT quốc gia là điểm cộng 03 môn thi theo tổ hợp môn xét tuyển đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào ĐH tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với những thí sinh thi tuyển kỳ thi THPT quốc gia năm 2020.
Phương thức 2: Xét điểm trung bình chung của các môn học trong năm học lớp 12 thuộc tổ hợp môn xét tuyển. Ngưỡng điểm tối thiểu xét từ 6.0 trở lên cho các ngành bậc Đại học
Các tổ hợp môn xét tuyển:

V00: Toán – Vật lý – Vẽ tĩnh vật chì
V01; Toán –Ngữ văn – Vẽ tĩnh vật chì
H00: Toán – Vẽ tĩnh vật chì – Vẽ trang trí màu
H02: Ngữ văn – Vẽ tĩnh vật chì – Vẽ trang trí màu
Đối với môn năng khiếu, lấy kết quả thi của các trường khác hoặc kết quả do trường Nguyễn Tất Thành tổ chức thi.

10. Thông tin về các chứng nhận kiểm định

+ Đạt chuẩn 4 sao của tổ chức QS (Anh Quốc) năm 2019.

+Đạt kiểm định cấp cơ sở giáo dục theo Bộ tiêu chuẩn của Bộ giáo dục & Đào tạo ngày 3/5/2017 do Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (VNU – HCM CEA) cấp.

11. Các năng lực của sinh viên tốt nghiệp

-GA1: Kiến thức về mỹ thuật, nghệ thuật để phát triển ý tưởng, khả năng tư duy sáng tạo trong việc thiết kế nội thất.
-GA2: Khả năng chọn lựa, sử dụng màu sắc để trang trí. Biết lựa chọn đồ nội thất và các trang thiết bị hoàn thiện nội thất
-GA3: Kiến thức tổng quát về môi trường tự nhiên, môi trường đô thị, kiến trúc công trình liên -quan đến thiết kế nội thất.
GA4: Kỹ năng sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học văn phòng và các phần mềm tin học chuyên ngành cho việc thiết kế và thể hiện các đồ án thiết kế nội thất.
-GA5: Khả năng làm việc trong các nhóm đa ngành
-GA6: Kỹ năng thực hiện thành thạo các bước trong quy trình thiết kế; Có kỹ năng phân tích thể loại công trình, đối tượng sử dụng, tổ chức không gian, ngôn ngữ tạo hình trong các đồ án thiết kế nội thất. Có kỹ năng thể hiện được ý đồ thiết kế nội thất cho những không gian nội thất cụ thể.
-GA7: Kỹ năng trình bày, thuyết trình các vấn đề chuyên môn, làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong các dự án chuyên ngành và liên ngành; Có kỹ năng tìm kiếm và xử lý các thông tin có liên quan đến thiết kế nội thất.

12. Mục tiêu đào tạo

- PEO1: Mục tiêu đào tạo ra người thiết kế nội thất theo định hướng ứng dụng
- PEO 2: Người thiết kế có khả năng tư vấn, phân tích và lựa chọn được phương án thiết kế nội thất hợp lý nhất cho công trình
- PEO 3: Người thiết kế có khả năng giám sát và quản lý các công trình nội thất dân dụng và công nghiệp
- PEO 4: Người thiết kế hiểu các quy định và quy chuẩn trong thiết kế nội thất công trình và có khả năng tự cập nhật các thay đổi của các quy định và quy chuẩn trên

- PEO 5: Người thiết kế có đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm với xã hội, có đầy đủ các phẩm chất cần thiết đối với người thiết kế làm việc trong ngành thiết kế nội thất

13. Kết quả học tập mong đợi/Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Sinh viên tốt nghiệp (SVTN) ngành Thiết kế nội thất có:

Kiến thức:

- ELO1 (K1): Vận dụng kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, văn hóa, chính trị, pháp luật, và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại trong thực tế lĩnh vực ngành nghề.
- ELO2 (K2): Áp dụng được những kiến thức xã hội và các kiến thức về các ngành mỹ thuật, nghệ thuật liên quan vào thiết kế nội thất
- ELO3 (K3): Áp dụng được các kiến thức về khoa học công nghệ ứng dụng vào thiết kế nội thất
- ELO4 (K4): Sáng tạo dựa trên kiến thức chuyên sâu về về lý thuyết chuyên ngành.

Kỹ năng

- ELO5 (S1): Sáng tạo, linh hoạt trong giải quyết vấn đề.
- ELO6 (S2): Giao tiếp hiệu quả trong các bối cảnh với nhiều phương thức khác nhau
- ELO7 (S3): Áp dụng thành thạo các bước trong quy trình thiết kế của một công trình thiết kế nội thất
- ELO8 (S4): Sáng tạo trong việc sử dụng các phần mềm văn phòng, các phần mềm tin học học chuyên ngành trong thiết kế nội thất
- ELO9 (S5): Áp dụng thành thạo các cách trình bày, thuyết trình các vấn đề chuyên môn; có kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả

Thái độ

- ELO10 (A1): Tuân thủ pháp luật, thể hiện sự hiểu biết về các chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm xã hội
- ELO11 (A2): Thích ứng sự thay đổi trong nhiều bối cảnh, định hướng tương lai rõ ràng, thể hiện động cơ khởi nghiệp và học tập suốt đời
- ELO12 (A3): Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng và hỗ trợ đồng nghiệp, thực hiện đúng những quy định về quyền sở hữu trí tuệ, tác quyền
- ELO13 (A4): Thể hiện trách nhiệm với cộng đồng, xã hội và môi trường thiên nhiên

14. Mối liên hệ giữa Năng lực cần đạt của sinh viên tốt nghiệp (Graduate Attributes -GAs) với Muc tiêu (Programe Educational Objectives – PEOs) và Kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo (Program Expected Learning Outcomes – ELOs)

14.1. Mối liên hệ giữa năng lực cần đạt của sinh viên tốt nghiệp với mục tiêu và kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo

Năng lực cần đạt của SVTN (GAs)	Mục tiêu của CTĐT (PEOs)					Kết quả học tập mong đợi/ Chuẩn đầu ra của CTĐT (ELOs)												
	PEO1	PEO2	PEO3	PEO4	PEO5	ELO1 (K1)	ELO2 (K2)	ELO3 (K3)	ELO4 (K4)	ELO5 (S1)	ELO6 (S2)	ELO7 (S3)	ELO8 (S4)	ELO9 (S5)	ELO10 (A1)	ELO11 (A2)	ELO12 (A3)	ELO13 (A4)
GA1	✓	✓		✓	✓	✓	✓		✓			✓		✓		✓		✓
GA2	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
GA3	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓		✓	✓	✓	✓		✓	✓	✓	✓	✓
GA4	✓		✓					✓		✓	✓	✓	✓	✓				
GA5	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
GA6	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
GA7	✓	✓	✓	✓		✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓		✓	✓	

14.2. Mối liên hệ giữa mục tiêu và kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo

Mục tiêu của CTĐT (PEOs)	Kết quả học tập mong đợi/ Chuẩn đầu ra của CTĐT (ELOs)												
	ELO1 (K1)	ELO2 (K2)	ELO3 (K3)	ELO4 (K4)	ELO5 (S1)	ELO6 (S2)	ELO7 (S3)	ELO8 (S4)	ELO9 (S5	ELO10 (A1)	ELO11 (A2)	ELO12 (A3)	ELO13 (A4)
PEO1	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
PEO2	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
PEO3			✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
PEO4				✓	✓	✓	✓		✓	✓	✓	✓	✓
PEO5	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

14.3. Mối liên hệ của các học phần/môn học trong việc hình thành năng lực sinh viên tốt nghiệp

CÁC NĂNG LỰC NGHỀ CỦA SVTN	CÁC MÔN HỌC/ HỌC PHẦN/ MODULE		THỜI LƯỢNG	
	Tên	Số lượng môn	Số tín chỉ	Tỉ lệ (%)/tổng tín chỉ
GA1 Có kiến thức về mỹ thuật, nghệ thuật để phát triển ý tưởng, khả năng tư duy sáng tạo trong việc thiết kế nội thất.	1. Hội họa 1 (2 tín chỉ) 2. Hội họa 2 (2 tín chỉ) 3. Bài tập cơ sở 2 (Tô bóng) (2 tín chỉ) 4. Bài tập cơ sở 4 (Vẽ ghi nội thất) (2 tín chỉ) 5. Bài tập cơ sở 5 (Diễn hoạ nội thất)(2 tín chỉ) 6. Nguyên lý thị giác (2 tín chỉ) 7. Kỹ thuật nhiếp ảnh (2 tín chỉ) 8. Hình học họa hình (3 tín chỉ) 9. Lịch sử nội thất 1 (phương Tây) (2 tín chỉ) 10. Lịch sử nội thất 2 (phương Đông) (2 tín chỉ)	10	21	14.79 %
GA2 Biết cách chọn lựa, sử dụng màu sắc để trang trí. Biết lựa chọn đồ nội thất và các trang thiết bị hoàn thiện nội thất	1. Nhập môn thiết kế nội thất (2 tín chỉ) 2. Bài tập cơ sở 3 (Bố cục nội thất) (2 tín chỉ) 3. Bố cục nội thất (không gian) (2 tín chỉ) 4. Cấu tạo kiến trúc nội thất 1 (2 tín chỉ) 5. Cấu tạo kiến trúc nội thất 2 (2 tín chỉ) 6. Chất liệu, vật liệu hoàn thiện 2 tín chỉ) 7. Nguyên lý thiết kế nội thất (2 tín chỉ) 8. Công thái học (2 tín chỉ)	9	18	13,68%

	9. Kỹ năng chuyên ngành nội thất (2 tín chỉ)			
GA3 Có kiến thức tổng quát về môi trường tự nhiên, môi trường đô thị, kiến trúc công trình liên quan đến thiết kế nội thất.	1. Nguyên lý kiến trúc (2 tín chỉ) 2. Đồ án kiến trúc 1 (Nhà ở) (2 tín chỉ) 3. Đồ án kiến trúc 2 (Công cộng) (2 tín chỉ) 4. Kiến trúc sinh thái (2 tín chỉ) 5. Kiến trúc cảnh quan (2 tín chỉ) 6. Kiến trúc nhiệt đới (2 tín chỉ) 7. Cơ sở văn hóa Việt Nam (2 tín chỉ) 8. Pháp luật đại cương (2 tín chỉ)	8	16	11.27 %
GA4 Sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học văn phòng và các phần mềm tin học chuyên ngành cho việc thiết kế và thể hiện các đồ án thiết kế nội thất.	1. Tin học chuyên ngành nội thất 1(Autocad) (2 tín chỉ) 2. Tin học chuyên ngành nội thất 2 (Sketchup) (2 tín chỉ) 3. Tin học chuyên ngành nội thất 3 (3DSMax) (2 tín chỉ) 4. Tin học nâng cao 1 (3DS Max) (2 tín chỉ)	4	8	5.63 %
GA5 Có khả năng làm việc trong các nhóm đa ngành	1. Kỹ năng giao tiếp (2 tín chỉ) 2. Kỹ năng giao tiếp (Hp2) (2 tín chỉ) 3. Tiếng Anh tổng quát 1 (3 tín chỉ) 4. Tiếng Anh tổng quát 2 (3 tín chỉ) 5. Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 1 (3 tín chỉ) 6. Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 2 (3 tín chỉ) 7. Tiếng Anh chuyên ngành 1 (2 tín chỉ) 8. Tiếng Anh chuyên ngành 2 (2	10	24	15.97%

	tín chỉ)			
	9. Tư duy sáng tạo (2 tín chỉ)			
	10. Khởi nghiệp (2 tín chỉ)			
GA6 Có kỹ năng thực hiện thành thạo các bước trong quy trình thiết kế; Có kỹ năng phân tích thể loại công trình, đối tượng sử dụng, tổ chức không gian, ngôn ngữ tạo hình trong các đồ án thiết kế nội thất. Có kỹ năng thể hiện được ý đồ thiết kế nội thất cho những không gian nội thất cụ thể.	1. Bài tập cơ sở 1 (Đường, nét, chữ số) (2 tín chỉ)	13	26	18.31%
	2. Sáng tác nhỏ (nội thất) (2 tín chỉ)			
	3. Đồ án nội thất 1 (nhà ở) (2 tín chỉ)			
	4. Đồ án nội thất 2 (Công cộng) (2 tín chỉ)			
	5. Đồ án nội thất 3 (Văn phòng) (2 tín chỉ)			
	6. Đồ án nội thất 4 (Resort, khách sạn) (2 tín chỉ)			
	7. Đồ án nội thất 5 (Bảo tàng) (2 tín chỉ)			
	8. Đồ án nội thất 6 (đồ án tổng hợp) (2 tín chỉ)			
	9. Chuyên đề nội thất 1 (không gian sự kiện) (2 tín chỉ)			
	10. Chuyên đề nội thất 2 (Phong cách và xu hướng nội thất) (2 tín chỉ)			
	11. Chuyên đề nội thất 3 (Không gian trưng bày) (2 tín chỉ)			
	12. Chuyên đề nội thất 4 (2 tín chỉ)			
	13. Chuyên đề nội thất 5 (2 tín chỉ)			
GA7 Có kỹ năng trình bày, thuyết trình các vấn đề chuyên môn, làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong các dự án chuyên ngành và liên ngành; Có kỹ năng tìm kiếm và xử	1. Hình thành và diễn đạt ý tưởng nội thất (2 tín chỉ)	4	17	11.97%
	2. Đề cương tốt nghiệp (2 tín chỉ)			
	3. Thực tập tốt nghiệp (5 tín chỉ)			

lý các thông tin có liên quan đến thiết kế nội thất.	4. Đồ án tốt nghiệp (8 tín chỉ)			

15. Cấu trúc chương trình đào tạo

HP Đại cương - 35 TC

Bắt buộc:
1. Triết học Mác - Lê nin (3TC)
2. Kinh tế Chính trị Mác – Lê nin (2TC)
3. Chủ nghĩa Xã hội khoa học (2TC)
4. Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam (2TC)
5. Tư tưởng Hồ Chí Minh (2TC)
6. Giáo dục quốc phòng (8TC)
7. Giáo dục thể chất (5TC)
8. Kỹ năng giao tiếp (2TC)
9. Kỹ năng giao tiếp (HP2) (2TC)
10. Tiếng Anh tổng quát 1 (3TC)
11. Tiếng Anh tổng quát 2 (3TC)
12. Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 1 (3TC)
13. Tiếng Anh giao tiếp quốc tế 2 (3TC)
14. Pháp luật đại cương 2TC)
15. Khởi nghiệp (2TC)

Tự chọn:
1. Tư duy sáng tạo (2TC)
2. Cơ sở văn hóa Việt Nam (2TC)
3. Xã hội học đại cương (2TC)

HP Cơ sở ngành -43TC

Bắt buộc:
1. Nhập môn thiết kế nội thất (2TC)
2. Hội họa 1 (2TC)
3. Hội họa 2 (2TC)
4. Hình học họa hình (3TC)
5. Bài tập cơ sở 1 (2TC)
6. Bài tập cơ sở 2 (2TC)
7. Bài tập cơ sở 3 (2TC)
8. Bài tập cơ sở 4 (2TC)
9. Bài tập cơ sở 5 (2TC)
10. Cấu tạo kiến trúc nội thất 1 (2TC)
11. Cấu tạo kiến trúc nội thất 2 (2TC)
12. Chất liệu, vật liệu hoàn thiện (2TC)
13. Nguyên lý thị giác (2TC)
14. Nguyên lý kiến trúc (2TC)
15. Nguyên lý thiết kế nội thất (2TC)
16. Công thái học (2TC)
17. Tin học chuyên ngành nội thất 1 (Autocad) (2TC)
18. Tin học chuyên ngành nội thất 2 (Sketchup) (2TC)
19. Tin học chuyên ngành nội thất 3 (3DSMax) (2TC)

Tự chọn:
1. Kỹ thuật nhiếp ảnh (2TC)
2. Poster quảng cáo (2TC)
3. Tin học nâng cao 1 (3DS Max) (2TC)
4.Tin học nâng cao 2 (Photoshop, Indesign) (2TC)

HP Chuyên ngành -99 TC

Bắt buộc:
1. Kỹ năng chuyên ngành nội thất (2TC)
2. Hình thành và diễn đạt ý tưởng nội thất (2TC)
3. Bố cục nội thất (2TC)
4 Sáng tác nhỏ (2TC)
5. Đồ án kiến trúc 1 (Nhà ở) (2TC)
6. Đồ án kiến trúc 2 (Công cộng) (2TC)
7. Kiến trúc sinh thái (2TC)
8. Kiến trúc cảnh quan (2TC)
9. Lịch sử nội thất 1 (phương Tây) (2TC)
10. Lịch sử nội thất 2 (phương Đông) (2TC)
11. Đồ án nội thất 1 (nhà ở) (2TC)
12. Đồ án nội thất 2 (Công cộng) (2TC)
13. Đồ án nội thất 3 (Văn phòng) (2TC)
14. Đồ án nội thất 4 (Resort, khách sạn) (2TC)
15. Đồ án nội thất 5 (Bảo tàng) (2TC)
16. Đồ án nội thất 6 (đồ án tổng hợp) (2TC)
17. Chuyên đề nội thất 1 (không gian sự kiện) (2TC)
18. Chuyên đề nội thất 2 (Phong cách và xu hướng nội thất) (2TC)
19. Chuyên đề nội thất 3 (Không gian trưng bày) (2TC)
20. Chuyên đề nội thất 4 (2TC)
21. Chuyên đề nội thất 5 (2TC)
22. Tiếng Anh chuyên ngành 1 (2TC)
23. Tiếng Anh chuyên ngành 2 (2TC)
24. Đề cương tốt nghiệp (2TC)
25. Thực tập tốt nghiệp (5TC)

Tự chọn:
1. Kiến trúc nhiệt đới (2TC)
2. Kiến trúc và môi trường (2TC)

Môn tốt nghiệp -8TC

Lựa chọn 1:
1. Đồ án tốt nghiệp (8TC)

16. Sơ đồ hóa Kế hoạch đào tạo

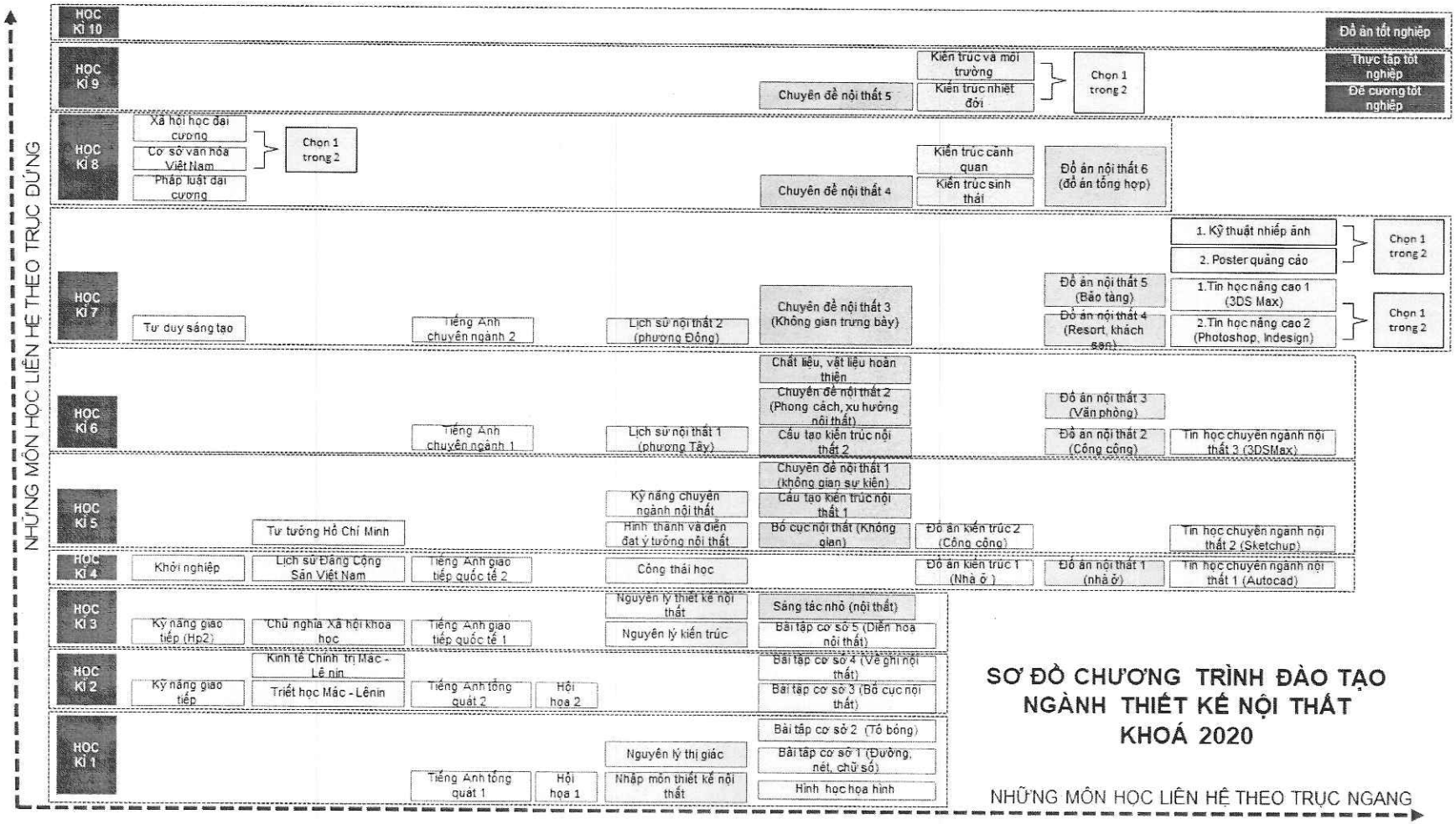

17. Đối sánh KQHTMĐ của ngành đào tạo

17.1. Đối sánh Kết quả học tập mong đợi/ Chuẩn đầu ra

❖ ***Đối sánh với các trường trong nước***

TT	KQHTMĐ Chương trình đào tạo ngành Thiết kế nội thất của Trường ĐH Nguyễn Tất Thành (3.5 năm)	KQHTMĐ Chương trình đào tạo ngành Thiết kế nội thất của Trường ĐH Kiến Trúc TP. HCM (5 năm)	KQHTMĐ Chương trình đào tạo ngành Thiết kế nội thất của Trường ĐH Tôn Đức Thắng (4 năm)	Nhận xét
K	Kiến thức: -Vận dụng kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, văn hóa, chính trị, pháp luật, và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại trong thực tế lĩnh vực ngành nghề. -Áp dụng được những kiến thức xã hội và các kiến thức về các ngành mỹ thuật, nghệ thuật liên quan vào thiết kế nội thất -Áp dụng được các kiến thức về khoa học công nghệ ứng dụng vào thiết kế nội thất -Sáng tạo dựa trên kiến thức chuyên sâu về về lý thuyết chuyên ngành.	Kiến thức: - Trình bày được những quan điểm triết học, những giá trị văn hoá, xã hội và lịch sử làm cơ sở cho việc vận dụng các giá trị nhân văn trong thiết kế nội thất - Vận dụng các kiến thức về mỹ thuật, nghệ thuật trong việc hình thành và phát triển ý tưởng, sự sáng tạo trong thiết kế nội thất - Vận dụng các kiến thức về kỹ thuật nội thất, khoa học công trình, môi trường tự nhiên, phát triển bền vững trong thiết kế nội thất - Tổng hợp các kiến thức về lý thuyết chuyên ngành thiết kế nội thất, qua đó thiết kế	Kiến thức: - Nắm vững những kiến thức cơ bản về vẽ mỹ thuật, về thẩm mỹ, về bố cục thị giác và xử lí hình ảnh - Hiểu rõ về phương pháp nghiên cứu, phương pháp thiết kế, phương pháp lập kế hoạch để phát triển ý tưởng cho sản phẩm - Nắm vững các nguyên lý thiết kế và các quy trình thiết kế nội thất từ khâu đầu đến khâu cuối; - Có những hiểu biết về thị	NTTU thiên về thực hành, không xa rời xu hướng CĐR của nhiều trường có kinh nghiệm trong đào tạo ngành Thiết kế Nội thất.

		nội thất cho một số thể loại công trình tiêu biểu đáp ứng tiêu chuẩn quy định và phù hợp với nhu cầu xã hội	hiểu thẩm mỹ, về lịch sử mỹ thuật, lịch sử nội thất để từ đó tạo ra những thiết kế phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng; - Vận dụng tốt các kiến thức chuyên môn để thiết kế đồ đạc, nội - ngoại thất : nhà ở, công trình thương mại, công trình dịch vụ, công trình giáo dục, cảnh quan…	
S	Kỹ năng: -Sáng tạo, linh hoạt trong giải quyết vấn đề. -Giao tiếp hiệu quả trong các bối cảnh với nhiều phương thức khác nhau -Áp dụng thành thạo các bước trong quy trình thiết kế của một công trình thiết kế nội thất	Kỹ năng: - Có kỹ năng thực hiện thành thạo các bước trong quy trình thiết kế của một đồ án thiết kế nội thất - Có kỹ năng phân tích thể loại công trình, đối tượng sử dụng, tổ chức không gian, ngôn ngữ tạo hình trong các đồ án thiết kế nội thất	Kỹ năng: - Có khả năng độc lập về tư vấn, thiết kế nội ngoại thất các công trình kiến trúc vừa và nhỏ - Có kỹ năng tự cập nhật kiến thức để làm việc trong môi trường thiết kế chuyên nghiệp tại	

	-Sáng tạo trong việc sử dụng các phần mềm văn phòng, các phần mềm tin học học chuyên ngành trong thiết kế nội thất -Áp dụng thành thạo các cách trình bày, thuyết trình các vấn đề chuyên môn; có kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả	- Có kỹ năng thể hiện được ý đồ thiết kế nội thất cho những không gian nội thất cụ thể, phù hợp với chức năng sử dụng - Có kỹ năng trình bày, thuyết trình các vấn đề chuyên môn - Có kỹ năng làm việc độc lập, và làm việc theo nhóm trong các dự án chuyên ngành và liên ngành - Sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học văn phòng cơ bản, thu thập và xử lý thông tin, trình bày các vấn đề chuyên môn - Vận dụng thành thạo các phần mềm tin học chuyên ngành cho việc thiết kế và và thể hiện các đồ án thiết kế nội thất - TOEIC 450 hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ tương đương	Việt Nam và trên thế giới; - Có kỹ năng vẽ tay và sử dụng thành thạo các phần mềm thiết kế 2D, 3D làm công cụ thể hiện và trình bày ý tưởng - Kỹ năng tự học, nghiên cứu, tổng hợp, phân tích thông tin về các lĩnh vực: văn hóa, kinh tế, xã hội… - Kỹ năng đàm phán, thuyết trình, viết báo cáo, trình bày và bảo vệ kết quả nghiên cứu; - Kỹ năng làm việc theo nhóm; - Kỹ năng giao tiếp. - Kỹ năng an toàn, rèn luyện sức khỏe và tinh thần đồng đội: bơi liên tục được 50m; chơi tốt tối thiểu 1 môn thể thao	

			- IELTS 5.0 hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế khác tương đương - Chứng chỉ tin học MOS quốc tế. - Vận dụng thành thạo tin học ứng dụng trong công việc - Sử dụng hiệu quả các phần mềm thiết kế chuyên ngành (Photoshop, Corel draw, 3D max. Autocad, Skecht up ...)	
A	Thái độ: -Tuân thủ pháp luật, thể hiện sự hiểu biết về các chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm xã hội -Thích ứng sự thay đổi trong nhiều bối cảnh, định hướng tương lai rõ ràng, thể hiện động cơ khởi nghiệp và học tập suốt đời	Thái độ: - Thể hiện trách nhiệm với cộng đồng, xã hội và môi trường tự nhiên - Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng và hỗ trợ đồng nghiệp, thực hiện đúng những quy định về quyền sở hữu trí tuệ, tác	Thái độ: - Tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp - Nhận thức đúng đắn vai trò quan; trọng của nhà thiết kế trong việc tạo ra những thiết kế nội thất có giá trị thẩm mỹ, giá trị văn hóa, góp	

	-Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng và hỗ trợ đồng nghiệp, thực hiện đúng những quy định về quyền sở hữu trí tuệ, tác quyền T-hể hiện trách nhiệm với cộng đồng, xã hội và môi trường thiên nhiên	quyền - Tuân thủ pháp luật, các quy định của trường, khoa và các tổ chức đoàn thể trong trường	phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế của đất nước - Có tinh thần cầu tiến, học hỏi, có năng lực giải quyết công việc thực tế - Có tinh thần vì tập thể - Có ý thức tham gia các công tác xã hội, đoàn thể - Có đạo đức nghề nghiệp, tinh thần sáng tạo và làm việc vì cộng đồng	

❖ ***Đối sánh với các trường quốc tế***

TT	KQHTMĐ Chương trình đào tạo ngành Thiết kế nội thất của Trường ĐH Nguyễn Tất Thành (3.5 năm)	KQHTMĐ Chương trình đào tạo ngành Thiết kế nội thất của Trường Regent's University London (5 năm)	KQHTMĐ Chương trình đào tạo ngành Thiết kế nội thất của Trường The University of Bolton (3 năm)	Nhận xét
K	Kiến thức: -Vận dụng kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công	Kiến thức: - Hiểu và sử dụng kiến thức sâu rộng và chuyên sâu về	Kiến thức: - Lựa chọn và sử dụng vật liệu, quy trình và môi	NTTU thiên về thực hành, không xa rời

	nghệ, văn hóa, chính trị, pháp luật, và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại trong thực tế lĩnh vực ngành nghề. -Áp dụng được những kiến thức xã hội và các kiến thức về các ngành mỹ thuật, nghệ thuật liên quan vào thiết kế nội thất -Áp dụng được các kiến thức về khoa học công nghệ ứng dụng vào thiết kế nội thất -Sáng tạo dựa trên kiến thức chuyên sâu về về lý thuyết chuyên ngành. -	một loạt các phương pháp và nguyên tắc được sử dụng bởi các chuyên gia khác trong Thiết kế Nội thất.Vận dụng các kiến thức về mỹ thuật, nghệ thuật trong việc hình thành và phát triển ý tưởng, sự sáng tạo trong thiết kế nội thất - Sử dụng kiến thức chi tiết và phức tạp và hiểu biết về bề rộng của bối cảnh, khung cảnh và môi trường trong đó thiết kế nội thất vận hành, bao gồm các quan điểm đương đại, lịch sử, lý thuyết, xã hội, văn hóa, đạo đức và môi trường - Hiểu ứng dụng phù hợp của một loạt các công cụ, vật liệu và phương pháp hiện tại và mới nổi có liên quan đến sự tự tin tham gia vào Thiết kế Nội thất đương đại bao gồm các phương pháp liên ngành và đa ngành. - Hiểu và áp dụng kiến thức	trường thích hợp - Phát triển ý tưởng cho đến kết quả cuối cùng (ví dụ: sản phẩm, hệ thống và quy trình, tính bền vững và bao gồm) - Biết cách quản lý và sử dụng phù hợp, về sự tương tác giữa ý định, quá trình, kết quả, bối cảnh và phương pháp - Hiểu ảnh hưởng của bối cảnh kinh doanh, văn hóa, kinh tế, môi trường, đạo đức, toàn cầu, lịch sử, chính trị, xã hội và lý thuyết - Nắm các loại vật liệu, bao gồm cả tính chất vật liệu, phương pháp chế biến, phân tích vòng đời và giá thành sản phẩm - Áp dụng được mối quan hệ giữa kích thước thẩm mỹ và thực dụng của không gian nội thất - Hiểu ảnh hưởng của các	xu hướng CĐR của nhiều trường có kinh nghiệm trong đào tạo ngành Thiết kế Nội thất.

		sâu rộng và chuyên sâu về thực hành chuyên nghiệp trong Thiết kế nội thất, bao gồm; nhà thiết kế trong mối quan hệ với khách hàng; người sử dụng; đồng nghiệp; môi trường; thị trường và vấn đề sở hữu trí tuệ	tòa nhà, thành phố, xã hội trong quá khứ và hiện tại và các vấn đề quốc tế rộng lớn hơn trên môi trường xây dựng đương đại	
S	Kỹ năng: -Sáng tạo, linh hoạt trong giải quyết vấn đề. -Giao tiếp hiệu quả trong các bối cảnh với nhiều phương thức khác nhau -Áp dụng thành thạo các bước trong quy trình thiết kế của một công trình thiết kế nội thất -Sáng tạo trong việc sử dụng các phần mềm văn phòng, các phần mềm tin học học chuyên ngành trong thiết kế nội thất -Áp dụng thành thạo các cách trình bày, thuyết trình các vấn đề chuyên môn; có kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả	Kỹ năng: - Phân tích độc lập các nguồn, điều hướng, giao tiếp và áp dụng các tài liệu nghiên cứu có liên quan từ nhiều nguồn khác nhau, để phát triển các câu trả lời cho các bản tóm tắt nhiệm vụ thiết kế bằng văn bản. - Tự động tham gia sáng tạo vào việc tạo, phát triển và hiện thực hóa các giải pháp cho các bản tóm tắt Thiết kế Nội thất, phù hợp với bối cảnh và đối tượng, độc lập và phối hợp với những người khác - Phân tích, phản ánh và đánh	Kỹ năng: - Sáng tạo ra các ý tưởng, cả trong công việc thiết kế thực tế và trong việc tạo ra các phương pháp mới - Sử dụng tư duy tập trung và chia nhỏ ra trong các quá trình quan sát - Sử dụng nhận thức quan trọng trong phân tích thông tin và kinh nghiệm - Ap dụng các kỹ năng tháo vát và kinh doanh để hỗ trợ cho quá trình thực hành của cá nhân - Quản lý mối quan hệ giữa khách hàng, người dùng	

		giá phê bình và độc lập, các bối cảnh khác nhau trong Thiết kế Nội thất, bao gồm cả những bối cảnh có thể phức tạp, mơ hồ hoặc không thể đoán trước, trong quá trình phát triển ý tưởng thành kết quả. - Độc lập lựa chọn, thử nghiệm và sử dụng phù hợp nhiều loại vật liệu, quy trình, công nghệ và môi trường thể hiện sự hiểu biết về các tiêu chuẩn an toàn và chất lượng và chú ý đến chi tiết. - Áp dụng kỹ năng kinh doanh, đổi mới và doanh nghiệp để định vị công việc của riêng bạn và hoạt động hiệu quả trong bối cảnh thực hành chuyên nghiệp của Thiết kế nội thất. - Giao tiếp chuyên nghiệp trong việc trình bày nghiên cứu, ý tưởng, lập luận lý luận và thiết kế công việc	và người tiêu dùng và sử dụng các kỹ năng chuyên nghiệp khi thiết kế cho các bên liên quan đó - Thiết kế nội thất xem xét thích hợp cho các vấn đề môi trường và bền vững - Diễn đạt ý tưởng và thông tin một cách toàn diện dưới dạng hình ảnh, lời nói và văn bản - Phát triển thiết kế các vật thể và không gian ba chiều, dựa trên việc sử dụng các khảo sát ban đầu cho thiết kế nội thất và bản vẽ hai chiều, kết hợp đo lường, tỷ lệ và tỷ lệ - Có khả năng học độc lập, đặt mục tiêu, quản lý khối lượng công việc của cá nhân và đáp ứng thời hạn - Có khả năng dự đoán và thích ứng với sự thay đổi, và làm việc trong bối	

		trong một loạt các tình huống, dưới hình thức trực quan, bằng miệng và bằng văn bản, sử dụng các kỹ năng CNTT có liên quan khi thích hợp. - Độc lập quản lý bản thân và công việc của bạn một cách xây dựng, hiệu quả và đạo đức. - Làm việc hiệu quả với những người khác, thông qua sự hợp tác, nỗ lực tập thể và đàm phán. -	cảnh mơ hồ, không chắc chắn và không quen thuộc - Tương tác hiệu quả với những người khác, bao gồm đội ngũ thiết kế, nhà cung cấp và khách hàng - Trình bày ý tưởng hiệu quả cho khán giả - Nghiên cứu, đánh giá, sắp xếp và áp dụng thông tin và ý tưởng trong công việc của họ và hiển thị sự hiểu biết về tầm quan trọng của nghiên cứu đó - Chọn và sử dụng các kỹ năng giao tiếp và thông tin một cách lành nghề và hiệu quả.	
A	Thái độ: -Tuân thủ pháp luật, thể hiện sự hiểu biết về các chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm xã hội -Thích ứng sự thay đổi trong nhiều bối cảnh, định hướng tương lai rõ ràng, thể hiện động cơ khởi nghiệp và học tập suốt	Thái độ: - Tham gia xây dựng, phản ánh bản thân và phản ứng tích cực với đánh giá phê phán của người khác, liên quan đến cả sự tiến bộ chuyên môn chung và sự	Thái độ: - Tập trung vào khách hàng, thiết kế cho khách hàng để đáp ứng nhu cầu của họ	

	đời -Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng và hỗ trợ đồng nghiệp, thực hiện đúng những quy định về quyền sở hữu trí tuệ, tác quyền T-hể hiện trách nhiệm với cộng đồng, xã hội và môi trường thiên nhiên	phát triển cụ thể của bạn trong thực tiễn Thiết kế Nội thất. - Thể hiện sự tự nhận thức, giá trị đạo đức, cởi mở và nhạy cảm với sự đa dạng về con người, văn hóa, và các vấn đề môi trường và kinh doanh, trong hành vi và công việc		

17.2. Đối sánh chương trình đào tạo

Nội dung đối sánh	Chương trình đào tạo ngành Thiết kế nội thất của Trường ĐH Nguyễn Tất Thành (3.5 năm)	Chương trình đào tạo ngành Thiết kế nội thất của Trường ĐH Kiến Trúc TP. HCM (5 năm)	Chương trình đào tạo ngành Thiết kế nội thất của Trường ĐH Tôn Đức Thắng (4 năm)	Nhận xét
Tổng số tín chỉ	142	150	136	
Cấu trúc chương trình: *(số lượng môn/tín chỉ)*	63 môn/ 142 tín chỉ *(tính cả các môn tự chọn)*	63 môn/ 150 tín chỉ	46 môn/136 tín chỉ	Chương trình đào tạo của trường đại học Nguyễn Tất Thành được tham khảo, kế thừa từ trường đại học Kiến trúc
- Học phần đại cương	31	25	36	
- Học phần cơ sở ngành	39	51	25	
- Học phần chuyên ngành	53	45	59	
- Học phần tốt nghiệp	8	10	10	
- Học phần tự chọn	10	19	6	

Phương pháp giảng dạy/học tập	Giảng dạy theo định hướng thực hành, kết hợp lý thuyết + thực hành.	Giảng dạy theo định hướng chuyên sâu, kết hợp lý thuyết + thực hành.	Giảng dạy theo định hướng thực hành, kết hợp lý thuyết + thực hành.	TP.HCM nên có số môn học tương đương nhưng tăng thời lượng các môn thực hành, giảm bớt các môn nghiên cứu chuyên sâu.
Học phí	Khoảng 730.000/tín chỉ (khoá gần nhất 2019)	Khoảng 350.000/tín chỉ (chương trình đại trà)	Khoảng 650.000/tín chỉ VND/năm	
Các đối sánh khác (nếu có)				

Nội dung đối sánh	Chương trình đào tạo ngành Thiết kế nội thất của Trường ĐH Nguyễn Tất Thành (3.5 năm)	Chương trình đào tạo ngành Thiết kế nội thất của Trường Regent's University London (5 năm)	Chương trình đào tạo ngành Thiết kế nội thất của Trường The University of Bolton (3 năm)	Nhận xét
Tổng số tín chỉ	142	486	360	
Cấu trúc chương trình: *(số lượng môn/tín chỉ)*	63 môn/ 142 tín chỉ *(tính cả các môn tự chọn)*	27 môn/ 488 tín chỉ	11 môn/360 tín chỉ	Hệ thống tín chỉ ở các trường Ở trường Regent's
- Học phần đại cương	31	Năm học đại cương là Level	Đã có chứng chỉ Level	

- Học phần cơ sở ngành	39	3. Chuyên ngành bắt đầu từ Level 4	3	University London và The University of Bolton khác trường đại học Nguyễn Tất Thành. Ở trường The University of Bolton, cần có chứng chỉ Level 3 (Chứng chỉ Foundation, BTEC National) trong một lĩnh vực chủ đề dựa trên nghệ thuật và thiết kế tương đương để được nhập học. Do đó thời gian đào tạo chỉ cần 3 năm. Ở trường Regent's University London, có 2 mức đào tạo: Tối thiểu 4 năm bao gồm Level 3
- Học phần chuyên ngành	53	406	320	
- Học phần tốt nghiệp	8	10	40	
- Học phần tự chọn	10	80		
Phương pháp giảng dạy/học tập	Giảng dạy theo định hướng thực hành, kết hợp lý thuyết + thực hành.	Giảng dạy theo định hướng chuyên sâu, kết hợp lý thuyết + thực hành.	Giảng dạy theo định hướng thực hành, kết hợp lý thuyết + thực hành.	
Học phí	29.400.000 VND/năm (khoá gần nhất 2019)	17.500 Bảng Anh/năm (508.322.500 VND/năm)	12.450 Bảng Anh/năm (tham khảo) (361,722,300VND/năm)	
Các đối sánh khác (nếu có)				

					tích hợp, 3 năm không tích hợp Level 3 (đã có chứng chỉ Level 3) Tối đa: 5 năm bao gồm Cấp 3 tích hợp và 4 năm không tích hợp Level 3(đã có chứng chỉ Level 3).

18. Tầm nhìn và sứ mạng

Tầm nhìn và sứ mạng của Trường :

❖ ***Tầm nhìn***

Đến năm 2020, Trường ĐH Nguyễn Tất Thành sẽ trở thành một trường đại học ứng dụng và thực hành, đa ngành, đa bậc học, gắn với nhu cầu phát triển của địa phương và quốc gia, đạt chuẩn quốc gia, và có uy tín trong nước và khu vực.

❖ **Sứ mạng**

Trường Đại học Nguyễn Tất Thành cam kết thúc đẩy sự phát triển về kinh tế, xã hội, văn hóa và môi trường của TP. HCM và Việt Nam thông qua các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng, xã hội dựa trên liên minh chiến lược gắn kết với các doanh nghiệp và các viện nghiên cứu nhằm tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng, có sức cạnh tranh cao trên thị trường lao động trong và ngoài nước.

Tầm nhìn và sứ mạng của Khoa:

❖ ***Tầm* nhìn**

Khoa Khoa Kiến trúc- Xây dựng- MTUD Đại học Nguyễn Tất Thành phải phát triển và trở thành cơ sở đào tạo uy tín, chất lượng của khu vực phía Nam trong các lĩnh vực về Kiến trúc, Xây dựng; cung cấp cho đất nước một đội ngũ Nhà thiết kế nội thất "vừa hồng vừa chuyên". Đáp ứng được yêu cầu xây dựng phát triển của đất nước và khả năng hội nhập với sự phát triển của quốc tế.

❖ **Sứ mạng**

Khoa Kiến trúc- Xây dựng- MTUD phát triển định hướng theo chiến lược phát triển của trường Đại học Nguyễn Tất Thành là trở thành trường Đại học thực hành với phương châm đào tạo " Thực học, thực hành, thực danh và thực nghiệp". Chính vì vậy quá trình đào tạo của khoa phải luôn " học đi đôi với hành" để kết quả khi Tốt nghiệp Đại học Nguyễn Tất Thành các Kiến trúc sư, Nhà thiết kế Nội thất sẽ đạt được yêu cầu của xã hội và có cơ hội việc làm đạt 80%

19. Sơ đồ tổ chức Khoa

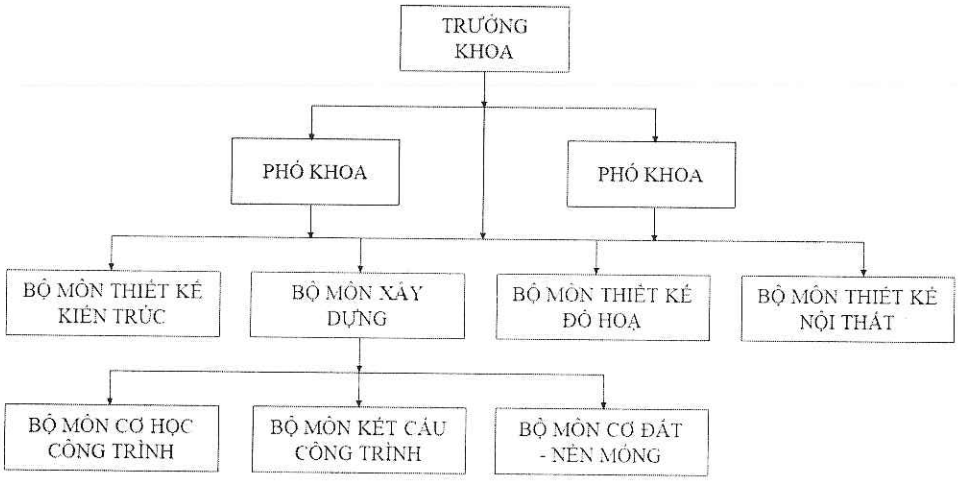

20. Thông tin liên hệ:

Khoa Kiến Trúc-Xây Dựng-Mỹ Thuật Ứng Dụng – Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

- Địa chỉ: số 331, Quốc Lộ 1, Phường An Phú Đông, Quận 12, tp HCM
- Điện thoại: (028)62565690-224
- Email: ktxd@ntt.edu.vn
- Website: http://ktxd.ntt.edu.vn

21. Thời điểm thiết kế/ điều chỉnh Bản mô tả chương trình đào tạo tiếp theo *(dự kiến)*

HIỆU TRƯỞNG

P. TRƯỞNG KHOA

ThS. Trần Thị Thanh Thủy